TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2026/HS-ST
Ngày 04-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tăng Quốc Hiệu

2. Ông Nguyễn Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2026/TLST-HS ngày 26/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2026/QĐXXST-HS ngày 22/7/2026 đối với bị cáo:

Lương La Văn T, sinh ngày 22/5/1995, tại xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã Đ, tỉnh C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn K và bà Nông Thị Y; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Những người làm chứng:

+ Lương Văn T, sinh năm 1995

Trú tại: N, xã Đ, tỉnh C.

+ Hoàng Văn H, sinh năm 1982

Trú tại: P, xã xã Đ, tỉnh C.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 05 phút, ngày 19/3/2026, Đồn Biên phòng Ngọc Côn chủ trì phối hợp với Đội Đặc nhiệm Phòng chống ma tuý và tội phạm, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm N, xã Đ phát hiện bắt quả tang Lương La Văn T đang đứng ở trước cửa nhà của T có nhiều dấu hiệu nghi vấn liên quan hành vi vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng bộ đội biên phòng, T đã bỏ chạy vào trong nhà và ném gói ma tuý xuống dưới sàn nhà trước của buồng ngủ của T. Lực lượng bộ đội Biên phòng Ngọc Côn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine). Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người vi phạm được đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại Đồn Biên phòng Ngọc Côn và tại Cơ quan điều tra, Lương La Văn T khai nhận số chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy, loại Heroine được T mua với một người đàn ông tên Kha, ở đầu xóm L, xã Đ, không rõ thông tin cá nhân, nghi là người Trung Quốc. Mục đích mua ma tuý để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Quá trình điều tra chứng minh được: Lương La Văn T bắt đầu bán ma tuý từ ngày 24/02/2026 cho đến khi bị bắt. Thời gian bán ma tuý không cố định trong ngày, địa điểm bán ma tuý đều tại nhà ở của T thuộc xóm N, xã Đ, tỉnh C. Trước khi bị bắt, T đã nhiều lần bán ma tuý cho những người sau:

- T đã bán ma tuý cho Lương Văn T 02 (hai) lần. Cụ thể: Lần 01, bán vào ngày 11/3/2026 với số tiền 200.000 đồng và lần 02, ngày 14/3/2026, bán với số tiền là 300.000 đồng.

- T đã bán ma túy cho Hoàng Văn H 03 (ba) lần. Cụ thể: Lần 01, bán vào ngày 24/02/2026 với số tiền 100.000 đồng; lần 02, ngày 11/3/2026, bán với số tiền là 100.000 đồng và lần 03, ngày 14/3/2026, bán với số tiền là 300.000 đồng.

Tổng số tiền T thu được từ việc bán ma tuý 05 (năm) lần cho 02 (hai) người là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Khi bắt bị cáo, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ số heroine của T và tạm giữ 02 (hai) chiếc điện thoại di động: gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 862991077842893, IMEI2: 862991077842885 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863557050403778, IMEI2: 863557050403760. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lương La Văn T được Đồn Biên phòng Ngọc Côn phối hợp với các cơ quan chức năng cân có khối lượng tịnh là 0,30g (không phẩy ba mươi gam) và được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định, kết luận đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKSKV3 ngày 26/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương La Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lương La Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS xử phạt Lương La Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS):

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và đã được hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư, mặt trước ghi: "Số 153/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Lương La Văn T", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng".

+ Trả lại 02 (hai) chiếc điện thoại di động: gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 862991077842893, IMEI2: 862991077842885 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863557050403778, IMEI2: 863557050403760 cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Truy thu số tiền 1.000.000 đồng do T bán ma tuý mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định:

Hồi 11 giờ 05 phút ngày 19/3/2026, tại xóm N, xã Đ, tỉnh C, Đồn Biên phòng Ngọc Côn chủ trì phối hợp với Đội Đặc nhiệm Phòng chống ma tuý và tội phạm, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Lương La Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Số ma tuý bị thu giữ, T khai nhận được mua với một người đàn ông tên Kha, người Trung Quốc, không rõ thông tin lai lịch. Trước khi bị bắt, T đã bán ma tuý 05 (năm) lần cho 02 (hai) người, trong đó bán cho Lương Văn Thế 02 (hai) lần vào các ngày 11/3/2026 và ngày 14/3/2026 với số tiền lần lượt là 200.000 đồng và 300.000 đồng; bán cho Hoàng Văn Hiếu 03 (ba) lần, vào các ngày 24/02/2026, ngày 11/3/2026 và ngày 14/3/2026 với số tiền lần 01 và lần 02 là 100.000 đồng và lần 03 với số tiền là 300.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T thu lợi bất chính từ hành vi bán ma tuý mà có là 1.000.000 đồng. Số ma túy bị thu giữ khi cân có khối lượng tịnh là 0,3 gam (không phẩy ba gam) được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định, kết luận đều là ma túy, loại Heroine.

Như vậy, việc Lương La Văn T bán ma tuý 05 (năm) lần cho 02 (hai) người, mỗi lần bán là hành vi cấu thành tội phạm độc lập, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Đối với người đàn ông tên Kha, người Trung Quốc đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua ma tuý sử dụng cho bản thân của Lương Văn Thế và Hoàng Văn Hiếu: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma tuý trong cơ thể, kết quả Lương Văn Thế dương tính với ma tuý nhưng Thế không thuộc diện người sử dụng trái phép chất ma tuý bị xử lý hình sự theo Điều 256a, do đó Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính Lương Văn Thế với số tiền phạt là 1.250.000 đồng

là đúng quy định. Đối với Hoàng Văn Hiếu, qua xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể kết quả âm tính nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị lệ thuộc vào ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và đã được hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, lưu hành.

- Truy thu tổng số tiền 1.000.000 đồng đối với bị cáo Lương la Văn T, có được từ hành vi bán trái phép chất ma tuý.

- Trả lại 02 (hai) chiếc điện thoại di động: gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 862991077842893, IMEI2: 862991077842885 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863557050403778, IMEI2: 863557050403760 cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương La Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lương La Văn T 07 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 19/3/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 của Bộ luật TTHS;

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và đã được hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư, mặt trước ghi: "Số 153/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Lương La Văn T", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng".

- Truy thu tổng số tiền 1.000.000 đồng đối với bị cáo Lương La Văn T, có được từ hành vi bán trái phép chất ma tuý.

- Trả lại 02 (hai) chiếc điện thoại di động: gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 862991077842893, IMEI2: 862991077842885 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 863557050403778, IMEI2: 863557050403760 cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận toàn bộ vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Cao Bằng theo phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 15/4/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lương La Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh CB (PV06);
- Phòng Cảnh sát THAHS và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh CB (PC10);
- VKSND khu vực 3 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 3-Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Đình Phong (bằng t/báo);
- Công an xã Đình Phong;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Đức Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Quốc Hiệu **Nguyễn Văn Khoa** **Sầm Đức Hiệp**